

# KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN NGOẠI GIAO SỐ CỦA ANH VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

ThS TRẦN THANH HẢI\*, ThS TỪ ANH TUẤN\*\*

Ngày nhận bài: 6/11/2025; Ngày phản biện: 8/11/2025; Ngày duyệt đăng: 1/12/2025.

*Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, ngoại giao số đã trở thành công cụ chiến lược không thể thiếu trong chính sách đối ngoại hiện đại. Phát triển ngoại giao số là yêu cầu tất yếu giúp Việt Nam nâng cao vị thế và hiệu quả hoạt động đối ngoại trong kỷ nguyên số. Bài viết tập trung phân tích kinh nghiệm triển khai ngoại giao số của Vương quốc Anh, từ đó rút ra những bài học và hàm ý chính sách có giá trị tham khảo cho Việt Nam trong tiến trình hiện đại hóa hoạt động đối ngoại.*

*Từ khóa: Ngoại giao số; Chuyển đổi số; Chính sách đối ngoại; Vương quốc Anh; Việt Nam.*

Ngoại giao số không chỉ là việc ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào hoạt động đối ngoại, mà còn là một chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và khả năng thích ứng của các quốc gia trong môi trường địa chính trị và công nghệ đầy biến động. Vương quốc Anh được xem là một trong những quốc gia tiên phong trong việc triển khai ngoại giao số một cách bài bản và hiệu quả, thể hiện qua các sáng kiến chiến lược, hệ thống hạ tầng số phục vụ đối ngoại và cách tiếp cận linh hoạt, sáng tạo trong tương tác với cộng đồng quốc tế. Đối với Việt Nam, việc học hỏi kinh nghiệm quốc tế, đặc biệt là từ những mô hình thành công như của Anh, sẽ góp phần

quan trọng trong việc xây dựng và hoàn thiện chiến lược ngoại giao số phù hợp với điều kiện trong nước và bối cảnh toàn cầu.

## 1. Khái niệm ngoại giao số

Khái niệm “ngoại giao số” (digital diplomacy) xuất hiện lần đầu tiên vào đầu thế kỷ XXI, tạo ra sự thay đổi có tính bước ngoặt về tư duy và hành động trong lĩnh vực đối ngoại, ngoại giao. Ngoại giao số được hiểu là “hoạt động ngoại giao được tiến hành trên cơ sở ứng dụng các công cụ số bao gồm cả mạng xã hội” (Manor, 2016); “việc sử dụng internet và các công nghệ thông tin và truyền thông mới nhằm đạt được các mục tiêu về đối ngoại” (FCDO, 2021); hoặc “cách thức các chính phủ, nhà ngoại giao sử dụng internet, các phương tiện truyền thông thông minh và

\* \*\* Học viện Ngoại giao

mạng xã hội như một phần trong nỗ lực quản lý quan hệ quốc tế vì lợi ích quốc gia” (Benjamin, 2016). Từ góc độ chủ thể triển khai hoạt động ngoại giao, ngoại giao số là một công cụ hữu hiệu cho phép lắng nghe, tương tác và đánh giá thông qua các nền tảng số/trang web, từ đó tạo điều kiện giao tiếp trực tiếp với các tổ chức xã hội, chính phủ và các cá nhân có ảnh hưởng. Ngoại giao số có 8 mục tiêu chính sách, bao gồm: Quản lý tri thức, ngoại giao công chúng, quản lý thông tin, truyền thông - thông tin lãnh sự, ứng phó thảm họa, bảo đảm tự do internet, huy động nguồn lực bên ngoài và hoạch định chính sách (FCDO, 2021).

Cùng với sự tiến bộ của công nghệ và thay đổi nhận thức của các chủ thể liên quan, vai trò của ngoại giao số không chỉ giới hạn ở “công cụ truyền tải thông điệp đối ngoại” mà ngày càng được mở rộng và đa dạng hóa. Trong bối cảnh đó, tiến sĩ Ilan Manor (Đại học Oxford, Anh) đã đưa ra khái niệm “số hóa ngoại giao”. Theo Manor (2019, 5-9), số hóa không chỉ là việc áp dụng công nghệ mới, mà là một quá trình kéo dài với ảnh hưởng sâu rộng đến 4 khía cạnh chính của ngoại giao: Đối tượng tiếp nhận, thể chế, chủ thể triển khai và hình thức triển khai. Manor cho rằng, khái niệm “số hóa ngoại giao” phản ánh rõ hơn mối quan hệ tương tác và phát triển giữa công nghệ số và ngoại giao. Với tầm ảnh hưởng lớn và triển vọng phát triển không giới hạn trong tương lai, công nghệ thông tin không còn chỉ là công cụ hỗ trợ thực thi chính sách đối ngoại như đánh giá của những nghiên cứu trước đây, mà đã trở thành yếu tố cấu thành và thúc đẩy đổi mới phương thức ngoại giao hiện đại.

Trong bài viết này, ngoại giao số được hiểu là *sự mở rộng của hoạt động ngoại giao truyền thống trong môi trường kỹ thuật số và khai thác các công cụ số để tăng cường tương tác với*

*các chủ thể nhà nước và phi nhà nước nhằm đạt được các mục tiêu đối ngoại của quốc gia.*

### **Phân biệt ngoại giao số và ngoại giao công nghệ**

Một khái niệm liên quan khác là ngoại giao công nghệ (tech diplomacy). Theo Phó Tổng Lãnh sự kiêm Đại sứ Công nghệ Brasil, Eugenio Vargas Garcia, ngoại giao công nghệ là “việc thực hiện các quan hệ quốc tế, đối thoại và đàm phán về chính sách kỹ thuật số toàn cầu và các vấn đề công nghệ mới nổi giữa các quốc gia, khu vực tư nhân, các tổ chức xã hội và các đối tác liên quan khác” (Garcia, 2022). Nói cách khác, chính phủ các nước thiết lập cơ quan đại diện và cử các nhà ngoại giao đến các trung tâm công nghệ lớn trên thế giới để vận động sự ủng hộ và bảo vệ lợi ích quốc gia.

Như vậy, giữa ngoại giao số và ngoại giao công nghệ có những điểm giao thoa trong quá trình triển khai, đó là: 1) Dựa vào công nghệ: Cả hai đều sử dụng các nền tảng và công nghệ số hiện đại để đạt được mục tiêu; đều coi công nghệ là yếu tố quyết định năng lực ngoại giao trong tương lai; 2) Phạm vi toàn cầu: Cho phép các chủ thể kết nối với đối tượng tiếp nhận trên toàn thế giới, bao gồm chính phủ nước ngoài, các tổ chức quốc tế, tổ chức xã hội và công chúng... thông qua các kênh kỹ thuật số; 3) Phổ biến thông tin: Cả ngoại giao số và ngoại giao công nghệ đều nhằm truyền tải thông tin, thúc đẩy mục tiêu chính sách và định hình nhận thức công chúng thông qua các công cụ và chiến lược truyền thông số; 4) Hợp tác: Cả ngoại giao số và ngoại giao công nghệ khuyến khích sự hợp tác giữa chính phủ, công ty công nghệ, giới học thuật và các tổ chức xã hội nhằm giải quyết các thách thức toàn cầu và tận dụng công nghệ phục vụ ngoại giao.

Tuy nhiên, ngoại giao số và ngoại giao công

nghệ khác nhau về phạm vi, trọng tâm, định hướng chính sách, mức độ tương tác với các bên liên quan và công cụ chính sách:

*Một là, về phạm vi và trọng tâm:* Ngoại giao số sử dụng các công cụ truyền thông số như mạng xã hội, cổng thông tin điện tử và nền tảng nội dung số để triển khai hoạt động ngoại giao, tăng cường tương tác và định hướng dư luận. Trong khi đó, ngoại giao công nghệ có phạm vi rộng hơn, bao trùm các hoạt động ngoại giao liên quan đến chính sách, quản trị và đổi mới công nghệ, bao gồm an ninh mạng, quản trị dữ liệu, công nghệ mới nổi và thương mại số. Đối với các nước đang phát triển như Việt Nam, ngoại giao công nghệ tập trung thúc đẩy hợp tác quốc tế song phương và đa phương trong nghiên cứu, phát triển, thu hút đầu tư, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; đồng thời, xây dựng khung thể chế, pháp lý và tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế nhằm bảo vệ lợi ích quốc gia trong không gian số và môi trường công nghệ toàn cầu.

*Hai là, về định hướng chính sách:* Ngoại giao số gắn với ngoại giao công chúng, truyền thông chiến lược và giao lưu văn hóa thông qua các kênh số. Ngoại giao công nghệ tập trung vào đổi mới, đàm phán xử lý các vấn đề công nghệ xuyên biên giới như quyền riêng tư dữ liệu, mối đe dọa an ninh mạng, quyền sở hữu trí tuệ và rào cản thương mại kỹ thuật số.

*Ba là, về tương tác với các bên liên quan:* Ngoại giao công nghệ đòi hỏi sự hợp tác sâu rộng với các tổ chức quốc tế, công ty công nghệ, hiệp hội ngành và chuyên gia công nghệ để xây dựng chính sách, tiêu chuẩn và quy định nhằm thúc đẩy đổi mới, bảo vệ quyền lợi người dùng và đảm bảo tính tương tác toàn cầu. Trong khi đó, ngoại giao số tập trung vào tương tác với công chúng và cộng đồng trực tuyến.

*Bốn là, về công cụ và phương tiện chính sách:* Ngoại giao công nghệ sử dụng các công cụ ngoại giao truyền thống như đàm phán song phương, đa phương, đối thoại ngoại giao, đàm phán hiệp định cũng như các khung pháp lý, tiêu chuẩn kỹ thuật và thỏa thuận quốc tế. Ngoại giao số dựa nhiều vào chiến lược truyền thông số, chiến dịch ngoại giao công chúng và tương tác trực tuyến để đạt được các mục tiêu ngoại giao.

Cả ngoại giao số và ngoại giao công nghệ đều phản ánh cách hiểu rộng hơn về sự giao thoa giữa ngoại giao và quá trình số hóa. Tuy nhiên, ngoại giao số không chỉ đơn thuần là việc triển khai các hoạt động ngoại giao trên không gian mạng hay ứng dụng công nghệ vào công tác đối ngoại mà quá trình này còn tác động đến cách thức các nhà ngoại giao nhận thức về thế giới, từ đó định hình lại phương thức tiến hành hoạt động ngoại giao. Nói cách khác, ngoại giao số thể hiện mối liên kết chặt chẽ giữa các nền tảng số, đối tượng hướng tới của ngoại giao, cách thức thực hiện hoạt động ngoại giao và các chuẩn mực cũng như hành vi mới trong lĩnh vực này.

## **2. Kinh nghiệm xây dựng và triển khai ngoại giao số của Anh**

### *Tăng cường tương tác*

Văn phòng Đối ngoại và Thịnh vượng chung (FCDO) đóng vai trò nòng cốt trong thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của ngành ngoại giao Anh, trên cơ sở kết hợp ngoại giao truyền thống với các phương thức và công nghệ số hiện đại. Theo Chiến lược An ninh mạng quốc gia năm 2022 của Anh, quá trình hoạch định và triển khai ngoại giao số được phân công rõ ràng giữa hai chủ thể nòng cốt: Ban Giám đốc Truyền thông thuộc FCDO chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược, trong khi các Cơ quan đại diện của Anh ở nước ngoài đảm nhiệm việc cụ thể hóa và triển khai. Các Trưởng Cơ quan đại diện

được khuyến khích chủ động sử dụng kênh truyền thông số cá nhân, với sự hỗ trợ của cán bộ phụ trách truyền thông và báo chí.

Tại London, nhóm truyền thông chiến lược của FCDO điều hành các chiến dịch truyền thông và “đặt hàng” các Cơ quan đại diện đăng thông cáo báo chí, đăng bài trên mạng xã hội, ra tuyên bố, viết bài... Tuy nhiên, các cơ quan này cũng có thể triển khai các chiến dịch truyền thông riêng. Các Trưởng Cơ quan đại diện được khuyến khích tận dụng mọi cơ hội để làm nổi bật lợi ích, hình ảnh và giá trị của Anh tại quốc gia mà họ được bổ nhiệm. Bên cạnh FCDO, các bộ, ngành khác của Chính phủ Anh cũng có đội ngũ và nguồn lực truyền thông số riêng. Khi triển khai ở nước ngoài thông qua kênh Cơ quan đại diện, các chiến dịch này sẽ được tích hợp vào kế hoạch truyền thông tổng thể của các cơ quan đó. Một ví dụ nổi bật là trang cá nhân của ông Tom Fletcher, Đại sứ Anh tại Liban, thu hút hàng chục ngàn người theo dõi, từ đó giúp “đổi mới” hình ảnh nước Anh và truyền tải được tiếng nói, quan điểm của nước này tại khu vực Trung Đông (Al-Rawi, 2020).

Một trong những ưu điểm của ngoại giao số là khả năng “tùy biến”, cho phép điều chỉnh thông điệp kịp thời, chính xác và phù hợp với từng nhóm đối tượng cụ thể để tối ưu hóa hiệu quả truyền thông. Ví dụ, để tiếp cận giới trẻ, cập nhật xu hướng, Bộ Ngoại giao Anh đã ra mắt tài khoản Snapchat chính thức đúng dịp Lễ khai mạc Giải bóng bầu dục thế giới 2015 (Miller, 2016).

Chính phủ Anh đã ban hành Hướng dẫn về xây dựng nội dung số trên mạng xã hội, nhấn mạnh các nguyên tắc: Rõ ràng, minh bạch, tương tác, chuyên nghiệp và an toàn, nhằm bảo đảm hiệu quả truyền thông, duy trì tính liêm chính và thúc đẩy tương tác tích cực từ công chúng. Hai

chiến lược được áp dụng phổ biến trong xây dựng nội dung số là khung OASIS<sup>1</sup> và khung PITCH<sup>2</sup>. Trong đó, khung OASIS được thiết kế dành riêng cho các hoạt động/chiến dịch truyền thông của Chính phủ, trong khi khung PITCH phù hợp hơn để áp dụng ở giai đoạn xây dựng chiến lược và triển khai thực hiện.

### **Đầu tư cho ngoại giao số**

Thông qua việc sử dụng công nghệ một cách chiến lược, đào tạo toàn diện và thúc đẩy hợp tác đa phương, Anh đã khẳng định vị thế là quốc gia đi đầu trong lĩnh vực ngoại giao số.

Để tăng cường năng lực ngoại giao trong một thế giới ngày càng số hóa và kết nối, phát triển ngoại giao số yêu cầu đầu tư vào ba lĩnh vực then chốt: 1) Hạ tầng cơ sở và công nghệ; 2) Nguồn nhân lực; và 3) Các sáng kiến hợp tác.

Chính phủ Anh đã đầu tư vào các nền tảng và công cụ kỹ thuật số hiện đại, gồm: Phát triển các trang web đa phương tiện, có tính tương tác cao; mở rộng kênh truyền thông mạng xã hội; và triển khai ứng dụng di động nhằm tiếp cận và tương tác hiệu quả hơn với nhiều đối tượng trên toàn cầu.

Một trong những khoản đầu tư nổi bật là việc thành lập “Đại sứ quán ảo” FCDO vào năm 2017. Nền tảng này đóng vai trò là kênh thông tin số tổng hợp, cung cấp tin tức và cập nhật hoạt động của FCDO, đặc biệt là hoạt động hỗ trợ các Cơ quan đại diện của Anh trên toàn thế giới. Hiện nay, “Đại sứ quán ảo” vẫn đang trong quá trình phát triển, với mục tiêu: 1) Mở rộng phạm vi tiếp cận ngoại giao; 2) Tăng khả năng tiếp cận dịch vụ ngoại giao; và 3) Tăng cường giao tiếp với các chủ thể liên quan. Mô hình này được kỳ vọng sẽ hỗ trợ cho các hoạt động ngoại giao truyền thống, đồng thời giúp các quốc gia dễ dàng tiếp cận và tương tác với công chúng toàn cầu thông qua môi trường số.

Hiện chưa có số liệu chính thức về mức ngân

sách FCDO dành cho các hoạt động ngoại giao số, nhưng tổng chi cho công nghệ thông tin giai đoạn 2023-2024 ước tính khoảng 3,9 triệu bảng Anh (khoảng 117 tỷ đồng), tăng 25% so với giai đoạn 2022-2023 (FCDO, 2024).

Một trong những ví dụ thành công của Anh là sử dụng mạng xã hội và các kênh số để tăng cường đối thoại và minh bạch. FCDO có hơn 700 tài khoản mạng xã hội chính thức ở khắp nơi trên thế giới, cho phép Chính phủ Anh tiếp cận, “giao tiếp trực tiếp” với công chúng toàn cầu, lan tỏa thông điệp đối ngoại và theo dõi diễn biến quốc tế (BAE Systems, 2021). Trong các chiến dịch truyền thông, FCDO tận dụng tối đa các “kênh trực tuyến” để khuyến khích sự tương tác, tham gia, góp ý của công chúng, qua đó giúp nâng cao tính minh bạch và củng cố uy tín toàn cầu. Bên cạnh đó, việc chủ động khai thác mạng xã hội trong ứng phó với khủng hoảng đã giúp tăng cường niềm tin và uy tín của Chính phủ Anh đối với công chúng.

#### **Giám sát, đánh giá và đào tạo**

Các cơ chế giám sát và đánh giá đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện chất lượng và nâng cao hiệu quả của hoạt động ngoại giao số. Các chỉ số về hiệu suất, mức độ tương tác, cùng với hoạt động rà soát định kỳ giúp hiểu rõ điểm mạnh, điểm yếu và lĩnh vực cần cải thiện, từ đó có sự điều chỉnh phù hợp để thích nghi với tình hình mới, đặc biệt trong việc sử dụng mạng xã hội. Ví dụ, Báo cáo Mã hóa các giá trị: Đưa công nghệ trở thành trung tâm của chính sách đối ngoại Vương quốc Anh của Ủy ban Đối ngoại Hạ viện Anh nêu rõ sự cần thiết tiến hành các cuộc rà soát thường xuyên hơn (Foreign Affairs Committee, 2020). Trên cơ sở đó, Chính phủ có thể giám sát hiệu quả hơn và cung cấp thông tin kịp thời, minh bạch cho công dân Anh cũng như các đối tượng thụ hưởng trên toàn cầu.

FCDO đã tích hợp các nội dung về ngoại giao số vào các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ ngoại giao. Các chương trình này được thiết kế nhằm trang bị cho các nhà ngoại giao những kỹ năng cần thiết để khai thác và sử dụng hiệu quả các nền tảng kỹ thuật số, bao gồm nhiều khía cạnh của ngoại giao số như: *Một là*, tương tác trên mạng xã hội: Hướng dẫn sử dụng hiệu quả các nền tảng mạng xã hội như Twitter, Facebook, LinkedIn... để tương tác với công chúng quốc tế, truyền tải thông điệp quan trọng và xây dựng quan hệ ngoại giao. *Hai là*, phát triển chiến lược số: Trang bị kỹ năng xây dựng và triển khai các chiến lược ngoại giao số phù hợp với mục tiêu và từng nhóm đối tượng cụ thể. *Ba là*, nhận thức về an ninh mạng: Cung cấp kiến thức về các biện pháp bảo mật thông tin ngoại giao nhạy cảm và giảm thiểu rủi ro trên không gian mạng. *Bốn là*, phân tích dữ liệu và giám sát: Hướng dẫn sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu để theo dõi các cuộc thảo luận trực tuyến, đánh giá mức độ cảm nhận về quốc gia và đo lường hiệu quả của các hoạt động ngoại giao số. *Năm là*, truyền thông trong khủng hoảng: Chương trình đào tạo có thể bao gồm các chuyên đề về truyền thông trong thời kỳ khủng hoảng, giúp các nhà ngoại giao sẵn sàng ứng phó hiệu quả với các cuộc khủng hoảng trên môi trường mạng hoặc các chiến dịch thông tin sai lệch.

Ngoài ra, FCDO duy trì hợp tác với các cơ sở học thuật hoặc chuyên gia trong lĩnh vực ngoại giao số như nhóm nghiên cứu ngoại giao số của Đại học Oxford (The Oxford Digital Diplomacy Research Group), TechUK, Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu (EU) và Tổ chức Hiệp ước Bắc Đại Tây Dương (NATO) để cung cấp các chương trình đào tạo chuyên biệt trong lĩnh vực này. Gần đây, Hạ viện Anh đã công bố tài liệu hướng dẫn mang tên “Delivering Global

Britain: FCO Skills”, đưa ra các khuyến nghị về ngoại giao số, nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tương tác trên mạng xã hội và ứng dụng dữ liệu, công nghệ (House of Commons Foreign Affairs Committee, 2019).

Các chương trình đào tạo về ngoại giao số của FCDO kết hợp lý thuyết và kỹ năng thực tiễn giúp trang bị kiến thức, hỗ trợ các nhà ngoại giao để họ có thể nắm bắt, tận dụng tối đa các cơ hội và vượt qua thách thức trong thời đại kỹ thuật số.

### ***Thách thức và hạn chế***

Trong quá trình phát triển ngoại giao số, FCDO phải đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là các rủi ro an ninh mạng như tấn công mạng và rò rỉ dữ liệu, đe dọa an ninh quốc gia và quan hệ ngoại giao. Năm 2017, một chính phủ nước ngoài bị nghi ngờ đã tấn công vào tài khoản email của các nghị sĩ Anh, làm dấy lên lo ngại về tính dễ bị tổn thương của các kênh liên lạc kỹ thuật số trong bối cảnh ngành ngoại giao Anh thực hiện chuyển đổi số mạnh mẽ (Rajeev Syal, 2017).

Bên cạnh đó, thông tin sai lệch và xuyên tạc gây ra những rủi ro nghiêm trọng cho nỗ lực ngoại giao, đòi hỏi các chiến lược xử lý cẩn trọng nhằm bảo đảm tính chính xác của thông tin và biện pháp đối phó hiệu quả với các luận điệu sai sự thật. Trong đàm phán Brexit (năm 2016), thông tin sai lệch lan rộng trên mạng xã hội đã làm méo mó nhận thức của công chúng, gia tăng chia rẽ và gây khó khăn cho quan hệ hợp tác giữa Anh và EU. Hiện tượng này cho thấy, truyền thông kỹ thuật số có vai trò then chốt trong định hình dư luận xã hội và diễn ngôn chính trị quốc tế.

Việc trao đổi thông tin nhạy cảm trên môi trường số làm gia tăng lo ngại về quyền riêng tư, đòi hỏi tuân thủ nghiêm các quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân. Đồng thời, đầu tư vào kế hoạch dự phòng và hạ tầng hỗ trợ kỹ thuật là điều kiện

then chốt để FCDO quản lý rủi ro và phát huy hiệu quả ngoại giao số.

Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là yếu tố then chốt để trang bị kỹ năng số cho các nhà ngoại giao trẻ, song việc cập nhật chương trình theo tốc độ công nghệ đòi hỏi nhiều nguồn lực. Trước thách thức này, Chính phủ Anh dự kiến đẩy mạnh hợp tác công - tư và mở rộng mạng lưới ngoại giao số ở nước ngoài.

### **3. Hàm ý chính sách cho Việt Nam**

Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có nhiều văn bản nhấn mạnh tầm quan trọng cũng như vai trò đột phá của khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển đất nước<sup>3</sup>. Trong bối cảnh đó, ứng dụng công nghệ số vào hoạt động ngoại giao và phát triển ngoại giao số trở thành nhiệm vụ ưu tiên nhằm triển khai, cụ thể hóa các chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước; góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng nền ngoại giao tiên phong, chuyên nghiệp, toàn diện và hiện đại. Những bài học về tổ chức lực lượng, xây dựng kế hoạch và các giải pháp triển khai ngoại giao số của Anh có thể góp phần định hình khuôn khổ chiến lược ngoại giao số của Việt Nam.

*Thứ nhất, nâng cao nhận thức, hoàn thiện khung pháp lý về ngoại giao số.*

Nỗ lực hiện đại hóa và số hóa ngoại giao cần được triển khai một cách đồng bộ, toàn diện, tận dụng tối đa lợi thế của công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả chính sách đối ngoại. Các bộ, ngành, cơ quan đối ngoại địa phương cần phối hợp chặt chẽ để bảo đảm cách tiếp cận nhất quán trong ngoại giao số, qua đó nâng cao hiệu quả các hoạt động ngoại giao.

Để xây dựng khung thể chế và pháp lý hiệu quả, cần xác lập một định nghĩa chính thức về “ngoại giao số” của Việt Nam. Khái niệm này phải phù hợp với chủ trương, đường lối và ưu tiên đối ngoại của Việt Nam, với các thành tố như: Ứng

hộ chủ nghĩa đa phương; tích cực, chủ động hội nhập quốc tế trên cơ sở bảo đảm các nguyên tắc độc lập, tự chủ, đa dạng hóa và đa phương hóa quan hệ đối ngoại. Việc đưa ra định nghĩa chính thức cho “ngoại giao số” phù hợp với định hướng đối ngoại của đất nước sẽ làm nổi bật vai trò cũng như sự hỗ trợ của hình thức ngoại giao này đối với ngoại giao truyền thống; đồng thời, khẳng định vai trò thiết yếu của công cụ này trong việc tăng cường sức mạnh mềm của Việt Nam trong kỷ nguyên số. Với cách tiếp cận đó, định nghĩa về ngoại giao số của Việt Nam có thể được xác định như sau: “Ngoại giao số là việc sử dụng các công nghệ và nền tảng kỹ thuật số nhằm thúc đẩy lợi ích quốc gia trên trường quốc tế; là công cụ hỗ trợ ngoại giao truyền thống và góp phần nâng cao sức mạnh mềm quốc gia”.

Bên cạnh đó, Việt Nam cần chú trọng thực hiện các biện pháp sau: *Một là*, xây dựng một văn kiện chiến lược toàn diện hướng dẫn cách tiếp cận và triển khai ngoại giao số. *Hai là*, thiết lập một quy trình giám sát và đánh giá chặt chẽ, bảo đảm các công nghệ được áp dụng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế của Việt Nam. *Ba là*, nâng cao năng lực và phát huy hiệu quả của các chủ thể liên quan, trước hết là các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao, nhằm đáp ứng các nhiệm vụ mới trong bối cảnh chuyển đổi số.

*Thứ hai, tăng cường ứng dụng công nghệ số nhằm nâng cao hiệu quả hoạch định, triển khai chính sách đối ngoại.*

*Một là*, ưu tiên cập nhật và nâng cấp trang thông tin của Bộ Ngoại giao, hướng tới xây dựng một cổng thông tin toàn diện về ngoại giao, lãnh sự và ngoại giao kinh tế; tăng cường tương tác, kết nối với cổng thông tin của các bộ, ban, ngành, địa phương với mục tiêu cung cấp thông tin chính thống, cập nhật và hữu ích cho người dùng trong nước và quốc tế.

*Hai là*, khai thác hiệu quả mạng xã hội như một công cụ truyền thông chiến lược để tương tác với các đối tác quốc tế và quảng bá các sáng kiến ngoại giao của Việt Nam. Các cơ quan đại diện cần chủ động xây dựng các tài khoản Facebook chính thức phù hợp với định hướng đối ngoại của Việt Nam. Các tài khoản này cần được thiết kế cho từng nhóm đối tượng cụ thể nhằm phát huy vai trò là các cổng thông tin chính thức hỗ trợ hoạt động truyền thông và ngoại giao công chúng.

*Ba là*, tích hợp các ứng dụng, nền tảng mạng xã hội phổ biến trong nước như Viber, WhatsApp vào dịch vụ lãnh sự nhằm nâng cao hiệu quả truyền thông và hỗ trợ kịp thời cho công dân, đặc biệt trong các tình huống khẩn cấp hoặc khủng hoảng. Việc thiết lập các tài khoản chính thức phục vụ mục đích lãnh sự, thường xuyên cập nhật thông tin, cảnh báo và hướng dẫn cần thiết, sẽ bảo đảm tính công khai và chính danh của các kênh này. Điều này không chỉ gia tăng mức độ tương tác trong cộng đồng mà còn nâng cao nhận thức và hiệu quả trong việc truyền tải thông tin quan trọng.

*Bốn là*, tích hợp các phần mềm và ứng dụng chuyên biệt để phân tích và quản lý mạng xã hội vào hạ tầng công nghệ của Bộ Ngoại giao nhằm nâng cao năng lực truyền thông số, tối ưu hóa tương tác với các chủ thể liên quan và khai thác hiệu quả mạng xã hội.

*Thứ ba, xây dựng quan hệ đối tác chiến lược về công nghệ.*

Bộ Ngoại giao cần chủ động xây dựng các mối quan hệ đối tác chiến lược nhằm nâng cao năng lực ngoại giao số, bồi dưỡng kỹ năng và chuyên môn của cán bộ trong lĩnh vực ngoại giao công nghệ; đồng thời, khẳng định vị thế của Việt Nam như một nhân tố tích cực và có hiểu biết sâu sắc trong các lĩnh vực công nghệ cao như trí tuệ nhân

tạo (AI) thông qua các sáng kiến như:

*Một là*, đồng chủ trì các chiến dịch trách nhiệm xã hội doanh nghiệp (CSR) cùng Meta để tạo tài khoản Facebook chính thức và được xác thực với dấu “tích xanh” cho tất cả các cơ quan đại diện của Việt Nam.

*Hai là*, tích cực tham gia các diễn đàn AI quốc tế như các sáng kiến AI của Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF), Liên hợp quốc, OECD, Hội nghị thượng đỉnh AI thế giới (WSAI)... nhằm khẳng định một Việt Nam chủ động, tích cực và là một thành viên có trách nhiệm trong lĩnh vực AI. Bộ Ngoại giao cùng các bộ, ngành, tổ chức liên quan có thể chia sẻ kinh nghiệm của Việt Nam và đóng góp vào quá trình xây dựng quy tắc, chuẩn mực và hệ thống quản trị toàn cầu về AI.

*Thứ tư, tích cực triển khai ngoại giao công nghệ.*

Việc tăng cường hiện diện ngoại giao tại các trung tâm công nghệ quan trọng sẽ giúp Việt Nam nắm bắt các xu thế công nghệ lớn trên thế giới, thu hút đầu tư và chuyển giao công nghệ. Bộ Ngoại giao cần xem xét bổ nhiệm Đại sứ Công nghệ tại các địa bàn trọng điểm, đồng thời thành lập nhóm chuyên trách về ngoại giao công nghệ để điều phối, nghiên cứu và đề xuất chính sách, từ đó hỗ trợ xây dựng chiến lược ngoại giao công nghệ hiệu quả và phù hợp với xu thế toàn cầu.

Bằng cách mở rộng mạng lưới ngoại giao chuyên trách về công nghệ và tăng cường tiếp cận các tập đoàn công nghệ hàng đầu, Việt Nam có thể từng bước khẳng định vị thế là đối tác quan trọng trong hệ sinh thái công nghệ toàn cầu; xây dựng hình ảnh là quốc gia thuộc nhóm nước tiên phong trong việc lấy công nghệ làm động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Cách tiếp cận này giúp xây dựng lòng tin và quan hệ bền vững với lãnh đạo các doanh nghiệp công nghệ, mở

đường cho các quan hệ đối tác sâu rộng trong nghiên cứu - phát triển, trao đổi nhân tài và phát triển hạ tầng số.

*Thứ năm, phát triển đội ngũ cán bộ ngoại giao am hiểu công nghệ và sử dụng thành thạo các công cụ số.*

Xác định bộ tiêu chuẩn “năng lực ngoại giao số” cho cán bộ ngoại giao, bao gồm các yếu tố quan trọng như: Kỹ năng sử dụng nền tảng số trong đối ngoại; phân tích dữ liệu và thông tin số; giao tiếp - truyền thông trên không gian mạng; an ninh mạng và đạo đức số. Trên cơ sở đó, đầu tư nguồn lực và thiết kế các chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp dành cho cán bộ ngoại giao, hướng tới mục tiêu mỗi cán bộ ngoại giao sử dụng thành thạo các công cụ số để liên lạc, tương tác và triển khai các hoạt động ngoại giao hiệu quả.

Tăng cường hợp tác quốc tế về ngoại giao số, tập trung học hỏi kinh nghiệm của EU, Singapore, Hàn Quốc, và Anh trong các lĩnh vực đào tạo và quản trị ngoại giao số; tham gia mạng lưới ngoại giao số của Liên hợp quốc, ASEAN, APEC; mở rộng hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu và tập đoàn công nghệ toàn cầu (Google, Microsoft, Meta...) trong đào tạo kỹ năng số.

Ngoại giao số ngày càng khẳng định vai trò không thể thiếu trong chính sách đối ngoại của các quốc gia trong thế kỷ XXI. Kinh nghiệm của Vương quốc Anh cho thấy, thành công trong ngoại giao số không chỉ dựa vào việc ứng dụng công nghệ tiên tiến, mà còn phụ thuộc vào tầm nhìn chiến lược, khả năng phối hợp liên ngành, sự linh hoạt trong cách tiếp cận và đầu tư có trọng điểm vào nguồn lực con người.

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và tiến trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, toàn diện tại Việt Nam hiện nay, phát triển ngoại giao số là yêu cầu tất yếu. Những hàm ý chính sách rút ra từ kinh nghiệm của Vương quốc Anh có thể giúp Việt Nam định hình rõ hơn về định

hướng, lộ trình cũng như các giải pháp cụ thể để thúc đẩy ngoại giao số, bảo đảm hiệu quả, thích ứng và nâng cao vị thế quốc gia trong môi trường quốc tế ngày càng phức tạp và số hóa sâu rộng ■

<sup>1</sup> Viết tắt của: Mục tiêu (Objectives); Hiểu biết về đối tượng (Audience Insight); Chiến lược/Ý tưởng (Strategy/Idea); Triển khai (Implementation); Đánh giá (Scoring/Evaluation).

<sup>2</sup> Viết tắt của: Đối tác (Partnerships); Hiểu biết (Insight); Đáng tin cậy (Trusted Voices); Hấp dẫn (Compelling Content) và Trung thực (Honesty).

<sup>3</sup> Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định chủ trương “phát triển nhanh và bền vững dựa chủ yếu vào khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số”; Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị nhấn mạnh đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị đề ra một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chiến lược chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Al-Rawi, A. (2020), *The development of British public diplomacy in the Arab world*, *Arab Media & Society*, <https://doi.org/10.70090/AAR29BPD>
2. BAE Systems (2021), *Written evidence submitted by BAE Systems plc (TFP0018)*, <https://committees.parliament.uk/writtenevidence/36514/html>
3. Benjamin, J. (2016), *Diplomacy in the digital age*, <https://www.gov.uk/government/speeches/diplomacy-in-the-digital-age>
4. FCDO (2020), *Encoding values: Putting tech at the heart of UK foreign policy*, <https://publications.parliament.uk/pa/cm5803/cmselect/cmcaff/170/report.html>
5. FCDO (2021), *Digital diplomacy*, <https://blogs.fcdo.gov.uk/digitaldiplomacy/>
6. FCDO (2024), *FCDO supplementary estimate memorandum 2023–2024*, <https://www.gov.uk/government/publications/fcdo-supplementary-estimate-memorandum-2023-to-2024/fcdo-supplementary-estimate-memorandum-2023-to-2024>
7. Garcia, E. V. (2022), *What is tech diplomacy? A very short definition*, <https://medium.com/@egarcia.virtual/what-is-tech-diplomacy-a-very-short-definition-9042afdc9ce4>
8. House of Commons Foreign Affairs Committee (2019), *Delivering Global Britain: FCO skills*, <https://publications.parliament.uk/pa/cm201719/cmselect/cmcaff/1254/1254.pdf>
9. Manor, I. (2016), *Are we there yet: Have MFAs realized the potential of digital diplomacy? Results from a cross-national comparison*, *Brill Research Perspectives in Diplomacy and Foreign Policy*, <https://doi.org/10.1163/9789004319790>
10. Manor, I. (2019), *The digitalization of public diplomacy*, Palgrave Macmillan.
11. Miller, J. (2016), *We're on Snapchat: Add White House*, <https://obamawhitehouse.archives.gov/blog/2016/01/11/whitehouse-joins-snapchat>
12. Oxford Department of International Development (n.d), *Oxford Digital Diplomacy Research Group*, <https://www.qeh.ox.ac.uk/content/oxford-digital-diplomacy-research-group>
13. Syal, R. (2017), *Parliament cyber-attack hits fewer than 90 email accounts*, *The Guardian*, <https://www.theguardian.com/technology/2017/jun/25/parliament-cyber-attack-hits-fewer-than-90-email-accounts>
14. UK Parliament (2023), *FCDO annual report and accounts 2022-2023*, <https://committees.parliament.uk/work/8054/fcdo-annual-report-and-accounts-202223>